

QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi điều khiển - MH1102041

Giám thị 1: Phạm Văn Dũng

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 25311MH110204101

Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: Châu Lê Sơn

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 15/07/2026

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: Xưởng Vi mạch
số

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410030013	Đặng Hoài Bảo	04/02/2006			6.5	Sau năm	C26DDT1	
2	2410030009	Lưu Gia Bảo	19/06/2006			5.5	Năm Năm	C26DDT1	
3	2410030046	Vũ Xuân Bắc	20/11/2006			6.0	Sau không	C26DDT2	
4	2410030002	Huỳnh Bá Khương Duy	29/11/2004			6.5	Sau năm	C26DDT1	
5	2410030020	Nguyễn Lê Thanh Duy	04/09/2006			6.0	Sau không	C26DDT1	
6	2410030008	Trần Quốc Duy	19/02/2006			5.8	Năm Năm	C26DDT1	
7	2410030018	Đỗ Thành Đạt	07/08/2006			5.8	Năm Năm	C26DDT1	
8	2410030003	Lâm Vũ Hào	26/02/2006			5.0	Năm Năm	C26DDT1	
9	2410030025	Trần Chí Hào	28/07/2005			5.5	Năm Năm	C26DDT1	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

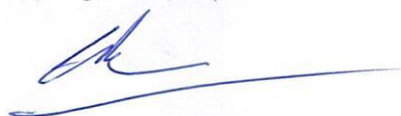
Tổng số sinh viên dự thi: 9 vắng thi: 0. Số bài thi/Số tờ: 9 / 1.

Số sinh viên đạt: 9 Tỷ lệ đạt: 100 %

Ngày 20 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

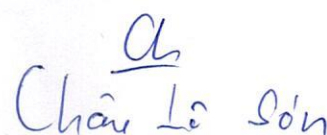


ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 20 tháng 7 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Châu Lê Sơn

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi điều khiển - MH1102041

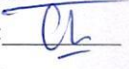
Giám thị 1: Phạm Văn Dũng

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 25311MH110204101

Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: Châu Lê Sơn

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 15/07/2026

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: Xưởng Vi mạch
số

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410030035	Chế Hoàng Hiệp	13/05/2006			7.5	Bảy năm	C26DDT2	
2	2410030030	Châu Tuấn Kiệt	30/03/2006			5.5	Năm năm	C26DDT1	
3	2410030040	Trần Ngọc Lâm	22/06/2005			5.5	Năm năm	C26DDT2	
4	2410030021	Nguyễn Lê Phương Minh	24/09/2006			6.0	Sáu không	C26DDT1	
5	2410030027	Phạm Trọng Nghĩa	07/02/2006			6.5	Sáu năm	C26DDT1	
6	2410030049	Trần Quang Nghĩa	09/05/2006			5.8	Năm tám	C26DDT2	
7	2410030005	Nguyễn Tấn Phát	19/11/2006			5.0	Năm không	C26DDT1	
8	2410030034	Huỳnh Hữu Thức	26/06/2006			6.0	Sáu không	C26DDT2	
9	2410030007	Lương Thành Trọng	26/10/2006			6.0	Sáu không	C26DDT1	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 9 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 9 / _____.

Số sinh viên đạt: 9 Tỷ lệ đạt: 100 %

Ngày 20 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

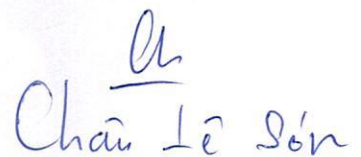


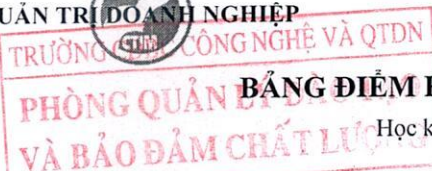
ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 20 tháng 7 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)





BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi điều khiển - MH1102041

Mã lớp học phần: 25311MH110204101 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 8/5/26 Giờ thi: 13h00 Phòng thi: VM9

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: Ch

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030023	Phan Hứa Trọng Ân	25/09/2006	C26DDT1	<u>Ph</u>	0.0	Không	
2	2410030013	Đặng Hoài Bảo	04/02/2006	C26DDT1	<u>B</u>	5.5	Năm	
3	2410030009	Lưu Gia Bảo	19/06/2006	C26DDT1	<u>B</u>	6.0	Sai	
4	2410030002	Huỳnh Bá Khương Duy	29/11/2004	C26DDT1	<u>D</u>	7.0	Bay	
5	2410030020	Nguyễn Lê Thanh Duy	04/09/2006	C26DDT1	<u>D</u>	6.0	Sai	
6	2410030008	Trần Quốc Duy	19/02/2006	C26DDT1	<u>D</u>	5.5	Năm	
7	2410030018	Đỗ Thành Đạt	07/08/2006	C26DDT1	<u>D</u>	5.5	Năm	
8	2410030003	Lâm Vũ Hào	26/02/2006	C26DDT1	<u>H</u>	5.0	Năm	
9	2410030025	Trần Chí Hào	28/07/2005	C26DDT1	<u>T</u>	6.5	Sai	
10	2410030015	Nguyễn Phúc Thái Hòa	06/02/2006	C26DDT1	<u>T</u>	8.0	Tam	
11	2410030017	Nguyễn Nhật Huy	04/10/2006	C26DDT1				
12	2410030031	Trần Minh Khoa	25/04/2006	C26DDT1				
13	2410030030	Châu Tuấn Kiệt	30/03/2006	C26DDT1	<u>K</u>	5.0	Năm	
14	2410030021	Nguyễn Lê Phương Minh	24/09/2006	C26DDT1	<u>M</u>	6.0	Sai	
15	2410030027	Phạm Trọng Nghĩa	07/02/2006	C26DDT1	<u>N</u>	7.0	Bay	
16	2410030029	Bùi Thịnh Phát	03/02/2006	C26DDT1				
17	2410030005	Nguyễn Tấn Phát	19/11/2006	C26DDT1	<u>P</u>	5.0	Năm	
18	2410030022	Trần Duy Tân	15/09/2005	C26DDT1				
19	2410030007	Lương Thành Trọng	26/10/2006	C26DDT1	<u>T</u>	8.0	Tam	
20	2410030019	Đinh Hoàng Vũ	13/10/2006	C26DDT1				
21	2410030032	Nguyễn Lê Kha Vỹ	16/12/2006	C26DDT1	<u>V</u>	5.0	Năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 16 vắng thi: 5 . Số bài thi: 16 / _____.

Ngày 16 tháng 5 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Ph

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 10 tháng 5 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Ch
Châu Lê Sơn

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi điều khiển - MH1102041

Mã lớp học phần: 25311MH110204101 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 8/5/26 Giờ thi: 13h00 Phòng thi: VMS

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: Ch

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Bắc	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030046	Vũ Xuân	Bắc	20/11/2006	C26DDT2	<u>Ch</u>	6.5	Sau năm	
2	2410030035	Chế Hoàng	Hiệp	13/05/2006	C26DDT2	<u>Hiệp</u>	7.0	Bây không	
3	2410030040	Trần Ngọc	Lâm	22/06/2005	C26DDT2	<u>Ng</u>	5.0	Năm không	
4	2410030049	Trần Quang	Nghĩa	09/05/2006	C26DDT2	<u>Th</u>	5.0	Năm không	
5	2410030034	Huỳnh Hữu	Thức	26/06/2006	C26DDT2	<u>Thức</u>	6.4	Sau bốn	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 5 vắng thi: 0 . Số bài thi: 5 / _____.

Ngày 10 tháng 5 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 10 tháng 5 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi điều khiển - MH1102041

Mã lớp học phần: 25311MH110204101

Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 01/7/26 Giờ thi: 13h00 Phòng thi: VIMS

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: Ch

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030023	Phan Hứa Trọng Ân	25/09/2006	C26DDT1				
2	2410030013	Đặng Hoài Bảo	04/02/2006	C26DDT1	<u>Bao</u>	6.5	Sau Nam	
3	2410030009	Lưu Gia Bảo	19/06/2006	C26DDT1	<u>Bao</u>	7.0	Bay Khoy	
4	2410030002	Huỳnh Bá Khương Duy	29/11/2004	C26DDT1	<u>Duy</u>	6.5	Sau Nam	
5	2410030020	Nguyễn Lê Thanh Duy	04/09/2006	C26DDT1	<u>Duy</u>	6.0	Sau Khoy	
6	2410030008	Trần Quốc Duy	19/02/2006	C26DDT1	<u>Duy</u>	6.0	Sau Khoy	
7	2410030018	Đỗ Thành Đạt	07/08/2006	C26DDT1	<u>Dat</u>	6.7	Sau Bay	
8	2410030003	Lâm Vũ Hào	26/02/2006	C26DDT1	<u>Hao</u>	6.0	Sau Khoy	
9	2410030025	Trần Chí Hào	28/07/2005	C26DDT1	<u>Hao</u>	5.5	Nam Nam	
10	2410030015	Nguyễn Phúc Thái Hòa	06/02/2006	C26DDT1	<u>Hoa</u>	8.0	Tam Khoy	
11	2410030017	Nguyễn Nhật Huy	04/10/2006	C26DDT1				
12	2410030031	Trần Minh Khoa	25/04/2006	C26DDT1				
13	2410030030	Châu Tuấn Kiệt	30/03/2006	C26DDT1	<u>Kiet</u>	5.0	Nam Khoy	
14	2410030021	Nguyễn Lê Phương Minh	24/09/2006	C26DDT1	<u>Minh</u>	6.0	Sau Khoy	
15	2410030027	Phạm Trọng Nghĩa	07/02/2006	C26DDT1	<u>Nghia</u>	7.0	Bay Khoy	
16	2410030029	Bùi Thịnh Phát	03/02/2006	C26DDT1				
17	2410030005	Nguyễn Tấn Phát	19/11/2006	C26DDT1	<u>Phat</u>	5.0	Nam Khoy	
18	2410030022	Trần Duy Tân	15/09/2005	C26DDT1				
19	2410030007	Lương Thành Trọng	26/10/2006	C26DDT1	<u>Trong</u>	8.0	Tam Khoy	
20	2410030019	Đinh Hoàng Vũ	13/10/2006	C26DDT1				
21	2410030032	Nguyễn Lê Kha Vy	16/12/2006	C26DDT1	<u>Vy</u>	3.0	Ba Khoy	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 15 vắng thi: 6 . Số bài thi: 15 /

Ngày: 01 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 5 tháng 7 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Ch
Châu Lê Sơn

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi điều khiển - MH1102041

Mã lớp học phần: 25311MH110204101 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 01/7/26 Giờ thi: 13h00 Phòng thi: VL45

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: Ch

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Bắc	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030046	Vũ Xuân	Bắc	20/11/2006	C26DDT2	<u>B</u>	6.8	Sau Tăm	
2	2410030035	Chê Hoàng	Hiệp	13/05/2006	C26DDT2	<u>Hiệp</u>	7.0	Bảy Khom	
3	2410030040	Trần Ngọc	Lâm	22/06/2005	C26DDT2	<u>E</u>	5.0	Năm Khom	
4	2410030049	Trần Quang	Nghĩa	09/05/2006	C26DDT2	<u>Q</u>	6.0	Sáu Khom	
5	2410030034	Huỳnh Hữu	Thức	26/06/2006	C26DDT2	<u>Thức</u>	6.5	Sáu năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 5 vắng thi: 0 Số bài thi: 5 / _____.Ngày 01 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)



ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 5 tháng 7 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

